

UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH
TRƯỜNG THCS VĨNH LỘC B

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ I
MÔN: ĐỊA LÍ LỚP 7 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT
NGÀY KIỂM TRA: 10/11/2021.

(ĐỀ 1)

Câu 1: Vị trí phân bố của đới nóng trên Trái Đất là:

- A. Nằm giữa chí tuyến Bắc và Nam.
- B. Từ chí tuyến Bắc về vĩ tuyến 40^0 Bắc.
- C. Từ chí tuyến đến hai vòng cực.
- D. Từ xích đạo đến vĩ tuyến 20^0 Bắc - Nam.

Câu 2: Đới nóng có đặc điểm khí hậu

- A. Nhiệt độ và lượng mưa thay đổi theo mùa
- B. Lạnh lẽo quanh năm, biên độ nhiệt lớn
- C. Nóng quanh năm, lượng mưa dồi dào
- D. Khí hậu ôn hòa mát mẻ

Câu 3: Loại gió hoạt động thường xuyên ở đới nóng là?

- A. Gió tín phong
- B. Gió tây ôn đới
- C. Gió đông cực
- D. Gió mùa

Câu 4: Ý nào dưới đây thể hiện đúng về dân cư của đới nóng?

- A. Đới nóng là nơi có dân cư thưa thớt
- B. Đới nóng là khu vực tập trung đông dân và các nước phát triển
- C. Đới nóng là khu vực tập trung đông dân và các nước đang phát triển
- D. Đới nóng là khu vực có mật độ dân số thấp

Câu 5 Việt Nam nằm trong môi trường:

- A. Môi trường xích đạo ẩm

- B. Môi trường nhiệt đới gió mùa
- C. Môi trường nhiệt đới
- D. Môi trường ôn đới

Câu 6: Môi trường xích đạo ẩm phân bố từ?

- A. Từ 5°B đến 5°N .
- B. Chí tuyến Bắc đến chí tuyến Nam.
- C. Từ 30°B đến 30°N .
- D. Chí tuyến Bắc đến Xích đạo

Câu 7: Đặc điểm khí hậu của môi trường xích đạo ẩm là:

- A. Lạnh, khô quanh năm.
- B. Nóng, ẩm quanh năm.
- C. Khô, nóng quanh năm.
- D. Lạnh, ẩm quanh năm.

Câu 8: Cảnh quan tiêu biểu của môi trường xích đạo ẩm là

- A. Xa van, cây bụi lá cứng.
- B. Rừng lá kim.
- C. Rừng rậm xanh quanh năm.
- D. Thảo nguyên

Câu 9: Tại sao rừng rậm xanh quanh năm có nhiều tầng cây?

- A. Do nhiều loài cây sinh trưởng mạnh, chiếm hết diện tích của các loài còn lại.
- B. Do trong rừng không đủ nhiệt độ và độ ẩm cho cây cối sinh trưởng.
- C. Do mỗi loài cây thích hợp với điều kiện ánh sáng, nhiệt độ và độ ẩm khác nhau.
- D. Do đất trong rừng nghèo dinh dưỡng, thường xuyên bị rửa trôi.

Câu 10: Châu lục nghèo đói nhất thế giới là:

- A. Châu Á.
- B. Châu Phi.
- C. Châu Mỹ.
- D. Châu Đại Dương

Câu 11: Tài nguyên khoáng sản ở đới nóng nhanh chóng bị cạn kiệt. Nguyên nhân chủ yếu là do:

- A. Công nghệ khai thác lạc hậu.

- B. Khai thác nhỏ lẻ, phân tán
- C. Tác động của biến đổi khí hậu toàn cầu.
- D. Khai thác quá mức nguyên liệu thô để xuất khẩu.

Câu 12: Hậu quả của việc dân số tăng quá nhanh

- A. Kinh tế chậm phát triển
- B. Đời sống chậm cải thiện
- C. Tác động tiêu cực tới tài nguyên môi trường
- D. Kinh tế chậm phát triển; Đời sống chậm cải thiện; Tác động tiêu cực tới tài nguyên môi trường

Câu 13: Biện pháp giảm sức ép của dân số tới tài nguyên, môi trường ở đới nóng?

- A. Giảm tỉ lệ gia tăng dân số; Đẩy mạnh phát triển kinh tế; Nâng cao đời sống người dân.
- B. Giảm tỉ lệ gia tăng dân số
- C. Tạo việc làm cho người dân
- D. Chăm lo đến vấn đề y tế, giáo dục, nhà ở.

Câu 14: “ Nằm từ chí tuyến đến vòng cực ở cả hai bán cầu” là vị trí của đới khí hậu nào?

- A. Đới nóng
- B. Đới ôn hòa.
- C. Đới lạnh.
- D. Nhiệt đới.

Câu 15: Nét đặc trưng của khí hậu đới ôn hòa là

- A. Có 2 mùa: mùa mưa và mùa khô.
- B. Có mùa đông rất lạnh, mùa hè rất nóng
- C. Mang tính chất trung gian giữa đới nóng và đới lạnh.
- D. Mang tính chất trung gian giữa đới nóng và đới lạnh, thời tiết thay đổi thất thường.

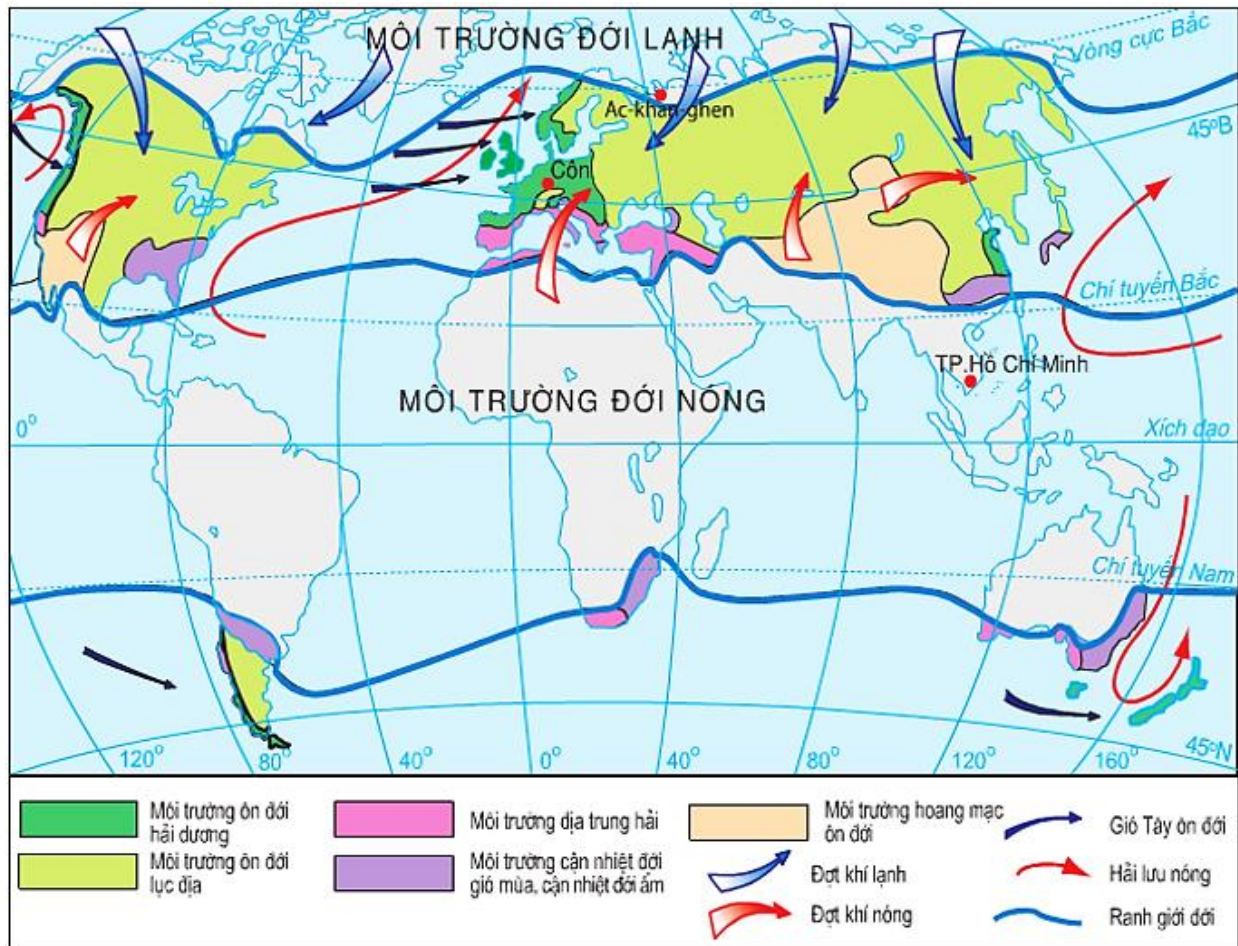
Câu 16 Vị trí trung gian đã ảnh hưởng đến đặc điểm thời tiết ở đới ôn hòa như thế nào?

- A. Thời tiết thay đổi thất thường.
- B. Thời tiết quanh năm ôn hòa, mát mẻ.
- C. Quanh năm chịu ảnh hưởng của các đợt khí lạnh.
- D. Quanh năm chịu ảnh hưởng của các đợt khí nóng.

Câu 17: Môi trường nào sau đây không thuộc đới ôn hòa:

- A. Môi trường ôn đới hải dương.
- B. Môi trường địa trung hải.
- C. Môi trường ôn đới lục địa.
- D. Môi trường nhiệt đới gió mùa.

Câu 18 Quan sát hình cho biết ở đới ôn hòa môi trường nào chiếm diện tích lớn nhất?



Hình 13.1 - Lược đồ những yếu tố gây biến động thời tiết ở đới ôn hoà

- A. Môi trường ôn đới hải dương
- B. Môi trường ôn đới lục địa
- C. Môi trường địa trung hải
- D. Môi trường hoang mạc

Câu 19: Ý nào sau đây thể hiện đúng về sự phân hóa môi trường ở đới ôn hòa?

- A. Thiên nhiên thay đổi rõ rệt theo thời gian và không gian

- B. Các kiểu môi trường thay đổi từ Bắc xuống Nam từ Tây sang Đông
- C. Một năm chia thành 4 mùa rõ rệt xuân hạ thu đông
- D. Môi trường thay đổi từ vùng này sang vùng khác

Câu 20: Đặc điểm khí hậu của môi trường ôn đới hải dương là?

- A. Ấm ướt quanh năm, mùa hạ mát mẻ, mùa đông không lạnh lắm.
- B. Khô hạn quanh năm, lượng mưa rất thấp.
- C. Mùa hạ nóng và khô, mùa đông ẩm áp, mưa vào thu – đông.
- D. Mùa đông rất lạnh và kéo dài, mùa hạ ngắn.

Câu 21: Chọn đáp án đúng điền vào chỗ trống: “Ô đới ôn hòa ô nhiễm đang ở mức báo động.”

- A. Nước và đất.
- B. Không khí và đất.
- C. Nước, đại dương và đất.
- D. Không khí và nước.

Câu 22: Nguyên nhân chính gây ô nhiễm không khí ở đới ôn hoà?

- A. Do khói bụi từ các phương tiện giao thông, từ các nhà máy.
- B. Xả rác bừa bãi nơi công cộng.
- C. Khói bụi từ các vùng khác bay tới.
- D. Chặt phá rừng quá mức, tài nguyên đất bị bạc màu.

Câu 23: Ở đới ôn hòa các nguồn nước bị ô nhiễm gồm?

- A. Nước biển, nước sông.
- B. Nước sông, nước ngầm.
- C. Nước biển, nước sông hồ và nước ngầm.
- D. Nước biển

Câu 24: Trước tình trạng báo động của ô nhiễm không khí các nước đã:

- A. Ký nghị định thư Ki-ô-tô.

- B. Thành lập các hiệp hội khu vực.
- C. Kí hiệp định thương mại tự do.
- D. Hạn chế phát triển công nghiệp.

Câu 25. Ô nhiễm không khí gây ra những hậu quả gì?

- A. Xói mòn đất, mất diện tích canh tác
- B. Mưa axit, tầng ô zôn, biến đổi khí hậu
- C. Bão, lũ lụt, hạn hán
- D. Thiếu nước sinh hoạt

Câu 26 Nguyên nhân tạo nên “Thủy triều đen” trên biển?

- A. Do các loài tảo biển gây ra
- B. Do váng dầu tràn ra trên biển
- C. Do rác thải sinh hoạt con người
- D. Do lượng phân bón thuốc trừ sâu

Câu 27. Các hoang mạc thường phân bố ở đâu?

- A. Châu Phi và Châu Á
- B. Châu Á
- C. Hai bên đường chí tuyến và giữa đại lục Á Âu, nơi có dòng biển lạnh đi qua
- D. Nằm sâu trong nội địa

Câu 28 Trong các hoang mạc thường có

- A. Lượng mưa rất lớn.
- B. Lượng bốc hơi rất thấp.
- C. Biên độ nhiệt trong ngày và trong năm rất lớn.
- D. Biên độ nhiệt trong ngày và trong năm rất nhỏ.

Câu 29. Hoang mạc rộng lớn nhất thế giới là

- A. Hoang mạc Atacama
- B. Hoang mạc Gô Bi
- C. Hoang mạc Xahara
- D. Hoang mạc Ximson

Câu 30. Thực vật thích nghi được với môi trường hoang mạc bằng cách:

- A.** Rút ngắn chu kì sinh trưởng
- B.** Lá biến thành gai hay lá bọc sáp
- C.** Thân thấp lùn, bộ rễ to và dài
- D.** Tất cả ý trên đều đúng

